

Tân Yên, ngày 02 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019 (Trình tại Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân huyện khóa XIX)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Tổ chức Toà án nhân dân năm 2014 và Chương trình Kỳ họp thứ 11 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XIX; Chánh án Toà án nhân dân huyện Tân Yên báo cáo về kết quả công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên như sau (số liệu từ 01/12/2018 đến 31/5/2019):

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA TÒA ÁN:

Sáu tháng đầu năm 2019, Tòa án nhân dân huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác trong tình hình tội phạm, các tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động tăng so với cùng kỳ năm 2018 và vẫn diễn biến phức tạp, trong điều kiện số lượng cán bộ công chức không được tăng mà còn phải thực hiện nghiêm túc các chủ trương, Nghị quyết của Đảng về tinh giản biên chế. Trước tình hình đó, Lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện đã xây dựng các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của đơn vị, tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả 14 nhóm giải pháp được xác định tại Hội nghị Sơ kết việc triển khai thực hiện nâng cao chất lượng công tác xét xử theo tinh thần Kết luận số 92-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị. Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên và sâu sát của lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân thuyền; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan ban ngành tại địa phương nên các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án huyện tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

1. Về công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án và xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

Trong 06 tháng đầu năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên thụ lý tổng số 418 vụ việc (tăng 33 vụ việc so với cùng kỳ), đã giải quyết, xét xử 261 vụ việc (bằng cùng kỳ), còn tồn 157 vụ việc. Đạt tỷ lệ giải quyết 62,4%, tỷ lệ giải quyết giảm 4,9% so với cùng kỳ năm 2018. Cụ thể:

1.1. Về công tác giải quyết án hình sự:

Tổng thụ lý 32 vụ - 58 bị cáo; Đã giải quyết 24 vụ - 48 bị cáo. Trong đó: xét xử 23 vụ - 47 bị cáo, trả hồ sơ cho Viện kiểm sát 01 vụ - 01 bị cáo; còn lại: 08 vụ - 10 bị

cáo, tỉ lệ giải quyết đạt 75% (giải quyết tăng 9 vụ - 22 bị cáo so với cùng kỳ). Tỷ lệ giải quyết tăng 3,6% so với cùng kỳ năm 2018.

Toà án đã tuyên phạt tù có thời hạn dưới 3 năm đối với 23 bị cáo, từ 3 năm đến 7 năm đối với 02 bị cáo; phạt tù từ 7 năm đến 15 năm đối với 01 bị cáo; phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với 14 bị cáo, phạt cải tạo không giam giữ đối với 7 bị cáo.

Qua công tác thụ lý, giải quyết án hình sự cho thấy, tình hình tội phạm tăng và vẫn diễn biến phức tạp, trong đó chiếm tỷ lệ cao vẫn là các nhóm tội trộm cắp tài sản; các tội phạm về ma túy. Việc giải quyết xét xử các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào kết án oan người không có tội. Việc tranh tụng tại phiên tòa được chú trọng, công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng và Quy chế phối hợp liên ngành.

Quá trình giải quyết án hình sự, Tòa án nhân dân huyện phối hợp với Cơ quan Công an, Viện kiểm sát giải quyết 03 vụ án trọng điểm, 01 vụ án theo thủ tục rút gọn, tổ chức 04 phiên tòa rút kinh nghiệm liên ngành nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa và kỹ năng của Hội đồng xét xử, kiểm sát viên, Thư ký tòa án tại phiên tòa.

1.2. Về công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình:

Tổng số thụ lý 368 vụ, việc. Đã giải quyết 225 vụ, việc, còn lại 143 vụ; Trong đó: Xét xử: 18 vụ, CNTTLH và thỏa thuận của các đương sự: 141 vụ, đình chỉ: 41 vụ, giải quyết việc dân sự: 15 việc; Tạm đình chỉ: 10 vụ. Tỷ lệ giải quyết đạt 61,1%, giảm 6,4 % và giảm 12 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2018.

Trong công tác giải quyết các loại án Dân sự, Hôn nhân gia đình, Tòa án đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ án. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải (Số vụ hòa giải thành 182 vụ/225 vụ việc đã giải quyết, chiếm tỷ lệ 80,8%).

1.3. Về công tác giải quyết án kinh doanh thương mại, lao động:

Tổng thụ lý 07 vụ, đã giải quyết: 01 vụ, còn tồn: 06 vụ; Tỷ lệ giải quyết 14,3%. (Giảm 04 vụ, việc so với cùng kỳ).

Trong quá trình giải quyết án kinh doanh thương mại, lao động, Toà án luôn quan tâm thực hiện công hòa giải; quan tâm làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết nhằm đảm bảo giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Hạn chế việc khiếu kiện kéo dài, vượt cấp. Tuy nhiên, đây là các tranh chấp phức tạp, do nhiều loại văn bản pháp luật điều chỉnh, pháp luật tố tụng mới cũng có một số thay đổi, quá trình thực hiện có những vướng mắc nhất định, tỷ lệ giải quyết loại án này chưa cao.

1.4. Về việc ra quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa:

Tòa án đã thụ lý 06 hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, đã giải quyết 06 hồ sơ, tăng 3 việc so với cùng kỳ năm 2018 (kết quả giải quyết: đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 05 trường hợp, đình chỉ 01 trường hợp). Tỷ lệ giải quyết đạt 100%. Các trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đều đã thi hành, không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

2. Công tác Thi hành án hình sự và rút ngắn thời gian thử thách của án treo:

Tổng số bị án phải ra quyết định Thi hành án là 73 bị án. Số bị án đã ra quyết định: 73 bị án. Đạt tỷ lệ 100%. Cụ thể: phạt tù có thời hạn 38 bị án, phạt tù cho hưởng án treo 20 bị án, uỷ thác thi hành án 8 bị án, cải tạo không giam giữ: 04 bị án, hoãn thi hành án 03 bị án. Các trường hợp hoãn thi hành án đều được chấp hành đúng thủ tục theo luật định, đảm bảo tính nghiêm minh, đúng pháp luật.

Việc rút ngắn thời gian thử thách của án treo: Thụ lý 05 vụ việc, giải quyết 05 vụ việc. Tỷ lệ giải quyết 100%. Thụ lý và giải quyết tăng 05 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018.

3. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Đơn vị đã tiếp nhận và giải quyết: 05 đơn, đã giải quyết 05 đơn = 100%. Tất cả các đơn khiếu nại, tố cáo đều được xử lý kịp thời, đúng quy định pháp luật, không có đơn phức tạp, kéo dài.

4. Về công tác xây dựng ngành:

Đơn vị cử 01 đồng chí theo học lớp Thạc sỹ luật, 01 đồng chí thi đỗ Thẩm phán sơ cấp, 01 đồng chí tham gia học lớp đại học luật; tham mưu với Ban cán sự đảng TAND tỉnh phối hợp với Huyện ủy làm thủ tục đề nghị bổ nhiệm bổ sung 01 Phó chánh án, 01 Thẩm phán; thường xuyên quan tâm tới công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thư ký, phân công nhiệm vụ theo đúng chức danh, năng lực công tác để đáp ứng được yêu cầu cải cách Tư pháp và đã thực hiện luân chuyển nhiệm vụ nội bộ đợt 1 năm 2019. Đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ, kịp thời phát hiện và xử lý các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức. Từ đó, tăng cường kỷ luật công vụ, nội bộ trong sạch, đoàn kết, vững mạnh.

Triển khai và thực hiện nghiêm việc công khai các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử của Tòa án và thực hiện có hiệu quả việc kết nối mạng Internet về “ Quản lý và thống kê án Hình sự, Dân sự” trong đơn vị theo quy định của Tòa án cấp trên, hoàn thành tiến độ về thời gian đối với các loại vụ, việc phải cập nhật. Hầu hết biên bản phiên tòa đều được ghi chép bằng việc sử dụng máy vi tính. Kết quả từ 01/12/2018 đến 31/5/2019 đơn vị đã công bố công khai 137 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, đơn vị đã tổ chức phát động thi đua ngắn hạn đợt 1 và đã tiến hành bình xét và đề nghị Chánh án TAND tỉnh tặng giấy khen cho 03 cá nhân tiêu biểu.

5. Công tác Hội thẩm nhân dân và tập huấn nghiệp vụ:

Đối với công tác HTND: Toà án huyện có tổng số 21 vị Hội thẩm nhân dân. Hoạt động của đoàn Hội thẩm được duy trì theo đúng quy chế Hội thẩm Toà án nhân dân. Đoàn Hội thẩm nhân dân thường xuyên phối hợp với Toà án để trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ, cùng với Toà án xét xử các vụ án đảm bảo đúng pháp luật. Các HTND khi được phân công đều tích cực tham gia nghiên cứu hồ sơ, cùng với Thẩm phán chủ toạ phiên toà thẩm vấn, điều khiển phiên toà theo hướng tranh tụng, qua đó làm rõ những vấn đề có liên quan đến vụ án để ra các phán quyết đảm bảo đúng pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức.

Sáu tháng đầu năm, đã tổ chức 01 đợt tập huấn về nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân theo kế hoạch của TAND tỉnh Bắc Giang.

Đánh giá chung, trong 06 tháng qua, hoạt động của Tòa án nhân dân huyện tiếp tục có những chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt công tác, về cơ bản Tòa án đã hoàn thành các yêu cầu, chỉ tiêu cơ bản đã đề ra liên quan tới công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án; công tác thi hành án hình sự, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; công tác tổ chức cán bộ và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách tư pháp.

Các phiên tòa được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, dân sự. Việc giải quyết xét xử các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào kết án oan người không có tội. Các hình phạt đối với bị cáo đảm bảo nghiêm minh, tương xứng với hành vi, mức độ, nhân thân của người phạm tội. Làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ việc dân sự, tỷ lệ hòa giải thành đạt cao, vượt xa chỉ tiêu cấp trên giao. Quá trình giải quyết các vụ án Tòa án đã phối hợp với Viện kiểm sát tổ chức được 04 phiên tòa rút kinh nghiệm theo Hướng dẫn số 136/HĐ-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Phối hợp với Cơ quan Công an, Viện kiểm sát giải quyết 03 vụ án trọng điểm, phối hợp với Huyện đoàn và Trường THPT Hoàng Hoa Thám, THPT Tân Yên 1 tổ chức 02 phiên tòa Hình sự xét xử tội phạm về ma túy nhằm tuyên truyền cho gần 100 em học sinh, qua đó nâng cao tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

II. HẠN CHẾ, THIẾU SỐT, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, thiếu sót

1.1. Còn có 01 vụ án bị cấp phúc thẩm sửa do lỗi chủ quan: 01 vụ = 0,38% (Tòa án nhân dân tối cao quy định tỷ lệ án hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán tối đa là 1,16% và án sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán tối đa là 3%).

1.2. Có 03 vụ án để kéo dài (Dân sự 01 vụ, Kinh doanh thương mại 02 vụ)

1.3. Tỷ lệ giải quyết các loại vụ án đạt thấp so với chỉ tiêu đơn vị đề ra tập trung chủ yếu ở các loại án Kinh doanh thương mại, lao động.

2. Nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót:

2.1. *Khách quan*: Nhiều vụ án tồn do mới thụ lý. Một số vụ án có tính chất phức tạp, quá trình giải quyết đương sự không hợp tác, gây khó khăn cho Tòa án trong việc thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án. Bên cạnh đó, thời gian quý 1 năm trong thời gian nghỉ tết Nguyên đán, thời gian nghỉ tết dài, các lễ hội tại các địa phương nhiều vì vậy việc báo gọi đương sự đến làm việc rất khó khăn nên ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết các loại án.

2.2. *Chủ quan*: một số cán bộ làm công tác chuyên môn còn chưa tích cực tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác nên hưởng đến chất lượng công việc.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đảng các cấp; các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội; của Tòa án nhân dân tối cao, ... về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của Tòa án với việc thực hiện các yêu cầu của cải cách tư pháp.

2. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các vụ án đảm bảo về số lượng, chất lượng giải quyết án, đảm bảo đúng pháp luật; Tỷ lệ giải quyết án phấn đấu: hình sự từ 90% trở lên; dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, hành chính, lao động từ 80% trở lên. Không để xảy ra việc xét xử oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Làm tốt công tác hòa giải trong dân sự và đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Chú trọng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm. Hạn chế đến mức thấp nhất việc án tuyên không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án dân sự.

3. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tổ chức tốt việc học tập, quán triệt và chủ động xây dựng kế hoạch nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết TW4 (Khóa XII) “Tăng cường chính đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”.

4. Chú trọng công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, nâng cao kỹ năng điều khiển phiên tòa của HĐXX, kỹ năng ghi bút ký phiên tòa của Thư ký. Thực hiện nghiêm túc quy định thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

5. Triển khai đầy đủ các phong trào thi đua mà Tòa án cấp trên và địa phương phát động. Tổ chức sơ kết, tổng kết, xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, biểu dương các hạt nhân nòng cốt nhằm tạo không khí thi đua sôi nổi, phấn khởi.

6. Duy trì hoạt động thường xuyên của Đoàn Hội thẩm theo đúng quy chế Hội thẩm TAND để công tác HTND đi vào hoạt động có hiệu quả đúng pháp luật.

Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo trước kỳ họp thứ 11 HĐND khóa XIX./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện uỷ;
 - Thường trực HĐND huyện;
 - Ban pháp chế HĐND huyện;
 - Đ/c Chánh án Tỉnh;
 - Các Đại biểu HĐND huyện;
 - Các Đ/c lãnh đạo TAND huyện;
 - Lưu CVP, VT.
- } để b/c



**BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỦ LÝ,
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ÁN TỪ 01/12/2018 ĐẾN 31/5/2019**

I - ÁN HÌNH SỰ

STT	Loại tội	Thủ lý		Giải quyết		So với cùng kỳ	Còn tồn	
		Vụ	Bị cáo	Vụ	Bị cáo		Vụ	Bị cáo
1	Đánh bạc	4	16	4	16	Tăng 1 vụ 8 bị cáo	0	0
2	Tàng trữ trái phép chất ma tuý	5	9	3	7	Tăng 02 vụ, 3 bị cáo	2	2
3	Chứa mại dâm	1	1	1	1	Tăng 01 vụ, 01 bị cáo	0	0
4	Mua bán trái phép chất ma tuý	2	2	2	2	Giảm 4 vụ, 5 bị cáo	0	0
5	Công nhiên chiếm đoạt tài sản	2	3	2	3	Tăng 01 vụ, 01 bị cáo	0	0
6	Trộm cắp tài sản	5	8	2	4	Giảm 01 vụ, Tăng 01 bị cáo	3	4
7	Cố ý gây thương tích	4	4	4	4	Tăng 3 vụ, 3 bị cáo	0	0
8	Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản	1	1	1	1	Tăng 01 vụ, 01 bị cáo	0	0
9	Cưỡng đoạt tài sản	2	4	2	4	Tăng 02 vụ - 04 bị cáo	0	0
10	Tàng trữ vận chuyển hàng cấm	1	2	1	2	Tăng 01 vụ - 02 bị cáo	0	0
11	Buôn bán hàng cấm	3	6	2	4	Tăng 02 vụ - 04 bị cáo	1	2
12	Vi phạm quy định tham gia GTĐB	1	1	0	0	Tăng 01 vụ - 01 bị cáo	1	1
13	Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng	1	1	0	0	Tăng 01 vụ - 01 bị cáo	1	1
	Tổng	32	58	24	48	Tăng 11 vụ - 25 bị cáo	8	10

II- CÁC LOẠI ÁN KHÁC

STT	Loại án	Thủ lý	Giải quyết	So với cùng kỳ
1	Hôn nhân gia đình	234 vụ việc	177 vụ việc	Tăng 17 vụ, việc
2	Dân sự	134 vụ, việc	48 vụ việc	Giảm 22 vụ, việc
3	Áp dụng BPHC	06 việc	06 việc	Tăng 04 việc

4	Thị trường doanh thương mại	06 vụ	01 vụ	Giảm 02 vụ
5	Thị trường chính	0 vụ	0 vụ	Giảm 02 vụ
6	Động	01 vụ	0 vụ	Tăng 01 vụ
7	ngắn thời gian thử thách án treo	05 việc	05 việc	Tăng 05 việc